

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2022/HS - PT.

Ngày: 16 - 9 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Ông Nguyễn Hà Giang.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 /9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 227/2022/TLPT-HS ngày 10/8/2022, đối với bị cáo Hà Như V, do có kháng cáo của bị cáo Hà Như V đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2022/HS-ST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hà Như V**, sinh năm 1974; tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Văn hóa: 04/12;

Con ông Hà Quang V, sinh năm 1947;

Con bà Đặng Thị K, sinh năm 1949;

Vợ là Ngô Thị H, sinh năm 1981;

Bị cáo có 03 con (Lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2004).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 03 bị cáo khác, 01 người bị hại và 08 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Hà Xuân T1 có mối quan hệ quen biết nhau, T thường xuyên ăn ngủ tại nhà T1. T và T1 có nói chuyện với nhau, T1 nói “nhà hàng xóm cạnh đây có nhiều tiền lắm” nghe vậy T nói “thế thì vào trộm”. Tối ngày 09/12/2021 T, T1 và Dương Văn N ngủ lại nhà T1, đến khoảng 07 giờ ngày 10/12/2021 T có việc nên một mình về nhà. Khoảng 09 giờ ngày 10/12/2021, T một mình đi xe máy Honda Wave anpha, biển kiểm soát: 98D1-744.05 đến nhà T1. Khi đi qua cổng nhà chị Nguyễn Thị Hiệp ở thôn Phú Thuận, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang ở gần nhà T1, thấy cổng và cửa nhà đóng, không có ai ở nhà nên T nảy sinh ý định đột nhập vào đó trộm cắp tài sản. T vào nhà T1 bảo T1 lên kiểm tra lại nhà đó để vào trộm. Khi T1 kiểm tra và quay lại nói nhà không có ai thì T ra xe mô tô lấy gang tay đeo vào tay của mình và bảo T1 ở ngoài canh giới cho T. Khi đang canh giới thì Hà Như V (là bố đẻ T1) đi ăn sáng về thấy T1 đứng ở cổng nhà thì hỏi T1 “mày đứng đây làm gì”, T1 trả lời “đứng đây trông cho anh T”. Lúc này V biết T vào nhà chị Hiệp trộm cắp tài sản. V về nhà quét dọn sân nhà mình. T trèo tường vào vườn nhà chị Hiệp, đi ra sau nhà tắm, tháo tấm kính của ô thoáng nhà vệ sinh ra rồi chui vào bên trong. T đi vào phòng ngủ cạnh nhà tắm tìm tài sản nhưng không phát hiện gì. Lúc này, thấy một chiếc két sắt ở góc phòng, T lật két và đặt két nằm úp xuống nền nhà rồi đi xuống bếp tìm và lấy được búa, đục và một đoạn sắt dài khoảng 1,8m lên để đục mặt sau két sắt được 01 lỗ hổng rồi dùng đoạn sắt dài chọc vào lỗ hổng và cạy vỏ két, T thò tay vào trong két lấy một bọc tiền cùng với 01 chiếc vòng tay bằng đá màu xanh cất vào trong túi quần. T theo đường cũ để ra ngoài vườn, chui bờ rào ra ngoài, cùng T1 đi về nhà T1. Sau đó vào phòng ngủ của T1 để đếm tiền, lúc này Dương Văn N biết là tiền do T và T1 vừa trộm cắp được và cùng đếm tiền. T1 đếm được số tiền 14.000.000 đồng, N đếm được 34.500.000 đồng và T đếm được 10.000.000 đồng. Tổng số tiền trộm cắp được là 58.500.000 đồng. Trong khi đếm tiền, Hà Như V vào phòng biết T và T1 vừa trộm cắp được, lúc này T1 nói với T cho bố em 10.000.000 đồng, T đồng ý sau đó T1 đưa cho V 10.000.000 đồng, V cầm tiền đi ra ngoài. Sau đó V đi đến cửa hàng vàng “Ngô Hồng” tại tổ dân phố số 1, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mua của anh Ngô Thế Linh, sinh năm 1968 (chủ cửa hàng) một sợi dây chuyền bạc hết 1.500.000 đồng, chi tiêu cá nhân hết 1.000.000 đồng. T, T1 và N sau khi đếm tiền xong thì N, T đưa hết tiền và vòng tay cho T1, sau đó cả ba cùng nhau đi xe mô tô của T lên thị trấn

T, huyện Hiệp Hòa mua đồ ăn uống, trên đường đi T1 đưa cho T 10.000.000 đồng, T1 một mình đi xuống nhà anh Nguyễn Văn Thuận, sinh năm 1988 trú tại thôn Danh Thượng 1, xã Danh T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang trả anh Thuận 2.000.000 đồng nợ tiền xăm trước đó. Sau đó cả ba đến cửa hàng điện thoại “Quý mobile” tại tổ dân phố số 1, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mua của anh Dương Văn Huy, sinh năm 1999 ở thôn Lạc Yên 3, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (là người bán hàng) 02 chiếc điện thoại Iphone XS hết tổng giá trị là 18.300.000 đồng. Sau đó cả ba đi ăn uống, lúc này T một mình đến cửa hàng vàng “Ngô Hồng - Ngân Yên” tại tổ dân phố số 3, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mua của anh Ngô Thế Ngân, sinh năm 1972 (chủ cửa hàng) một sợi dây chuyền vàng 10k trị giá 6.650.000 đồng sau đó quay lại quán ăn trả tiền ăn hết 200.000 đồng, sau đó cả ba đến cửa hàng vàng bạc “Anh Cường” ở Tổ dân phố Dinh Hương, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mua của anh Phạm Quốc Ban, sinh năm 1984 (chủ cửa hàng) 02 lắc bạc, dây chuyền và một mặt vòng hết số tiền 6.100.000 đồng. Sau đó cả ba đến cửa hàng quần áo “Tùng Huy” tại Tổ dân phố Hưng Thịnh, thị trấn T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mua của anh Tống Văn Huy, sinh năm 1996 (chủ cửa hàng) quần áo hết số tiền 2.900.000 đồng. Khi mua đồ xong cả ba về nhà Chu Văn Quang, sinh năm 1997 ở thôn Chóp, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang ngủ, sau đó T1 đi về nhà, T1 đưa cho T 5.000.000 đồng, còn lại T1 giữ. Số tiền này T đã tiêu xài hết 1.500.000 đồng, còn 3.500.000 đồng. Sau khi về, T1 có cho bạn gái là Lò Thị Tiên, sinh năm 2005 trú tại bản Mường, xã Mường Mít, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu số tiền 3.000.000 đồng, số tiền còn lại T1 chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 10/12/2021, chị Nguyễn Thị Hiệp, sinh năm 1967 ở thôn Phú Thuận, xã Doan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang có đơn trình báo ngày 10/12/2021 gia đình chị bị trộm cắp khoảng 60.000.000 đồng, 01 chiếc vòng đeo tay bằng đá trị giá khoảng 2.000.000 đồng.

Ngày 10 và 11/12/2021, Hà Xuân T1, Nguyễn Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng thời, T1 giao nộp 01 bộ quần áo thể thao màu xanh nhãn hiệu Adidas, 01 điện thoại di động Iphone XS màu vàng số IMEI1:356168091205406, số IMEI2:356168090554580; T giao nộp số tiền 3.500.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6S màu bạc, số IMEI: 353331075732653; 01 điện thoại di động Iphone XS màu trắng, số IMEI: 356171091120112; 01 sợi dây kim loại màu trắng dài 75 cm, có luôn 01 vật kim loại màu trắng hình con chim hai chân gắn đá màu đỏ; 01 sợi dây bằng kim loại màu trắng dài 13 cm; 01 sợi dây bằng kim loại màu trắng dài 12 cm; 01 sợi dây bằng kim loại màu vàng dài 75 cm có luôn 01 vật kim loại màu vàng hình phật; 01 vòng tay màu xanh nhạt đường kính 4,2 cm, rộng 1,5 cm; 02 đôi giày da màu trắng, viền vải màu đỏ

xanh; 02 quần bò dài màu đen, phần trên màu xám; 02 áo phông cộc tay có cổ màu đen; 02 điều thuốc lá điện tử màu cam; 01 áo khoác màu xanh; 01 quần dài màu xanh. N giao nộp 01 áo thu đông dài tay màu trắng; 01 áo khoác màu đen; 01 quần bò dài màu đen.

Ngày 10/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã triệu tập Hà Như V đến làm việc. V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng dài 75 cm và số tiền 7.500.000 đồng.

Ngày 10/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Như V. Kết quả thu giữ 01 chiếc tô vít bằng kim loại có tổng chiều dài 23,5 cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại có tay cầm bọc nhựa màu đỏ; 01 chiếc áo khoác dạng áo gió; 01 chiếc áo dạng len dài tay màu đen; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave màu cam - đen- bạc lắp biển kiểm soát 98D1-744.05; 01 chiếc găng tay bằng vải màu xanh- trắng có đính chất bẩn màu nâu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã khám nghiệm hiện trường và thu giữ 01 chiếc kết sắt kích thước (79x49x32)cm, nhãn hiệu Việt Tiệp

Ngày 11/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã cho Nguyễn Văn T chỉ xác định hiện trường và thu giữ 01 chiếc búa, 01 đục, 01 đoạn sắt dài 1,82 m.

Ngày 13/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Yêu cầu số 01/YC đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hiệp Hòa tiến hành định giá chiếc vòng tay màu xanh ngọc mà T và T1 trộm cắp và chiếc kết sắt. Ngày 14/12/2021 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hiệp Hòa có kết luận định giá tài sản số 78 kết luận: Chiếc kết sắt có giá 190.000 đồng; chiếc vòng tay màu xanh ngọc có giá 100.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã cho T thực nghiệm lại hành vi chui qua lỗ thoáng nhà vệ sinh vào trong nhà chị Hiệp Trộm cắp tài sản. Kết quả T thực hiện được hành vi Trộm cắp tài sản.

Đối với anh Phạm Quốc Ban; Tống Văn Huy; Hà Xuân Quý; Dương Văn Huy; Ngô Thế Ngân; Ngô Thế Linh; Nguyễn Văn Thuận; Lò Thị Tiên đã bán hàng cho T, T1 và N, được T1 trả tiền và cho tiền nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không phạm tội. Ngày 20/12/2021, anh Phạm Quốc Ban đã giao nộp 6.100.000 đồng; anh Tống Văn Huy đã giao nộp 2.900.000 đồng; anh Hà Xuân Quý đã giao nộp 18.300.000 đồng; anh Ngô Thế Ngân đã giao nộp 6.650.000 đồng; anh Ngô Thế Linh đã giao nộp 1.500.000 đồng; chị Lò Thị Tiên đã giao nộp 3.000.000 đồng; anh Nguyễn Văn Thuận đã giao nộp 2.000.000 đồng; Hà Như V đã tự nguyện giao nộp 1.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS - HH ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố: Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Hà Xuân T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Hà Như V; Dương Văn N về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2022/HS-ST ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hà Như V 10 (mười) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử phạt đối với các bị cáo khác, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/7/2022, bị cáo Hà Như V nộp đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo;

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Hà Như V giữ nguyên yêu cầu kháng cáo với lý do: Bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền do các bị cáo trộm cắp được đưa cho bị cáo tổng số là 10.000.000 đồng để trả lại cho người bị hại. Sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự như bản án đã tuyên, chị Nguyễn Thị Hiệp là người bị hại trong vụ án trộm cắp tài sản có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các nội quy quy định của địa phương.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hà Như V; sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt 10 (mười) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, phải chịu 20 tháng thử thách kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Hà Như V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Hà Như V không tranh luận đối đáp gì.

Bị cáo Hà Như V nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Như V được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hà Như V thì thấy: Hà Như V được Nguyễn Văn T và Hà Xuân T1 cho 10.000.000 đồng từ số tiền trộm cắp được; Dương Văn N cùng với Nguyễn Văn T và Hà Xuân T1 chi tiêu số tiền trộm cắp được. Hà Như V và Dương Văn N đều biết số tiền đó do T, T1 vừa trộm cắp được mà có.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Hà Như V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Hà Như V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Hà Như V thấy: Tại phiên tòa, bị cáo chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo nên các vấn đề khác của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, HĐXX phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Hà Như V thì thấy: Án sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Hà Như V có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả nộp lại tài sản trả cho người bị hại; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Như V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Hà Như V 10 (Mười) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo Hà Như V xuất trình thêm các tài liệu chứng cứ mới để xin được hưởng án treo đó là bị cáo đã nộp tiền án phí sơ thẩm hình sự như bản án tuyên, chị Nguyễn Thị Hiệp là người bị hại trong vụ án trộm cắp tài sản có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xác nhận của chính quyền địa phương về việc ngoan ngoãn hành vi phạm tội lần này, quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo Hà Như V luôn chấp hành tốt đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các nội quy quy định của địa phương. Xét thấy, bị cáo Hà Như V có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Hà Như V có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy, có căn cứ để chấp nhận đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hà Như V, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên hình phạt tại cấp sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Hà Như V được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Hà Như V; sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hà Như V 10 (mười) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hà Như V cho Ủy ban nhân dân xã Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Hà Như V không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Hà Như V đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số 0003211 ngày 09/9/2022, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương